TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 01 - 2024
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Bà Nguyễn Thị Hà

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Hồng Nhung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Nghiêm – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Hà T - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Khu phố G T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Hải V- Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố G T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị Trần Thị Hà T và anh Hoàng Hải V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Hà T trình bày:

-Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Hải V đăng ký kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 12 năm 2014 tại UBND xã T (nay là thị trấn K), huyện T, tỉnh

Thanh Hóa. Sau ngày cưới vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do anh V không chăm lo đến đời sống, không quan tâm đến vợ con. Tháng 01/2023 (âm lịch) vợ chồng chị sống ly thân đến tháng 6/2023, chị T có quay về hàn gắn tình cảm vợ chồng để các con có đủ tình yêu thương của cả bố cả mẹ nhưng tình trạng hôn nhân không cải thiện được, ngày càng mâu thuẫn. Nay chị xác định tình cảm với anh V không còn , hạnh phúc đã tan vỡ. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Hải V.

-Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Trần Gia B, sinh ngày 09/07/2015 và cháu Hoàng Trần Gia H, sinh ngày 16/05/2017. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu Gia B và G, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Hải V trình bày:

-Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Hà T đăng ký kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 12 năm 2014 tại UBND xã T (nay là thị trấn K), huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày cưới vợ chồng sống hoà thuận được một thời gian thì có phát sinh mâu thuẫn. Đến nay chị T yêu cầu ly hôn với anh, anh cũng đồng ý ly hôn với chị T.

-Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Trần Gia B, sinh ngày 09/07/2015 và cháu Hoàng Trần Gia H, sinh ngày 16/05/2017. Sau khi ly hôn anh V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị T và anh V vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình trong quá trình giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng của các đương sự trong vụ án. Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như các thành viên của Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để xử cho chị Trần Thị Hà T được ly hôn anh Hoàng Hải V; Về con chung: Giao cháu Hoàng Trần Gia B cho anh Hoàng Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Trần Gia H cho chị Trần Thị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; Về án phí: Chị Trần Thị Hà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Thị Hà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn đối với anh Hoàng Hải V. Anh V cư trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có con chưa thành niên và trong quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự chưa thống nhất được các vấn đề tranh chấp trong vụ án nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng nhưng Viện kiểm sát được biết.

[2]. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Hà T và anh Hoàng Hải V có đăng ký kết hôn ngày 11/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là thị trấn K), huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Việc đăng ký kết hôn của chị T và anh V là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ, chồng sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị T và anh V đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó nên căn cứ điều 51, điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị T được ly hôn anh V.

[3]. Về con chung: Vợ, chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Trần Gia B, sinh ngày 09/07/2015 và cháu Hoàng Trần Gia H, sinh ngày 16/05/2017. Ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Xét yêu cầu của chị T và anh V là chính đáng và hợp pháp. Ý kiến của cháu B muốn ở với bố. HĐXX xét thấy chị T và anh V đều có công ăn việc làm có thu nhập, cháu H hiện nay đang còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, HĐXX xét thấy nên giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu B cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp.

[4]. Về tài sản, công nợ chung: Chị T và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Hà T được ly hôn anh Hoàng Hải V.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Trần Gia B, sinh ngày 09/07/2015 cho anh Hoàng Hải V trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Hoàng Trần Gia H, sinh ngày 16/05/2017 cho chị Trần Thị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị T và anh V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Hà T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số AA/2022/0001005 ngày 17/10/2023. Chị Trần Thị Hà T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Trần Thị Hà T và anh Hoàng Hải V. Chị T và anh V có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Kim Tân;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Thị Hà **Ngô Thị Ân** **Bùi Văn Hải**